TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 338/2025/HS-PT
Ngày: 22/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Hồng Sơn;

Ông Đặng Đình Lực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thẩm tra viên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phong, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực I - Hưng Yên, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Quý D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên).

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Quý D, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn An Kh, xã Nguyễn D3, tỉnh Hưng Yên *(trước đây là: Thôn An Kh, xã Châu S1, huyện Quỳnh Ph, tỉnh Thái Bình)*; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Quý S và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lê Thị H1 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/8/2024, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Hưng Yên; có mặt.

- *Người bị hại không kháng cáo (Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập)*: Anh Nguyễn Trung L, sinh năm 1981, trú tại: Tổ 2, xã Quỳnh Ph, tỉnh Hưng Yên (địa chỉ trước đây là Tổ 2, thị trấn Quỳnh C1, huyện Quỳnh Ph, tỉnh Thái Bình).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/5/2024, Nguyễn Quý D, Nguyễn Quý T, Nguyễn Khắc H2 đến quán của anh Trần Anh Q uống bia. D, T, H2 ngồi bàn giáp mé bờ

ruộng. Ngồi bàn trong lán phía trước cửa quán là Phạm Văn C, Phạm Hữu D1, Bùi Văn M, Nguyễn Việt D2, Vũ Minh Đ, Nguyễn Trung L. Do anh D1 và anh C đang xây nhà cho bị cáo D nên D cầm cốc đi sang bàn D1 mời bia mọi người. Tại đây, D nói với D1 *"anh Huỳnh đổ cát cho nhà em xấu quá".* Nghe vậy, D1 chỉ tay sang phía L giới thiệu *"đây là L, chủ cung cấp cát cho anh Huỳnh nhà em đây".* D nhìn L và nói *"nếu ông đổ cát xấu như này thì tôi gọi người phạt",* L đáp *"cát nhà ông, công nhận 02 chuyến đầu xấu, tôi đã thuê người chở đi rồi. Mấy chuyến sau có vấn đề gì đâu, tôi đổ cát cho Huỳnh còn đang bị lỗ 2.000.000 đồng, ông phạt cái gì".* D quay lại nói chuyện với D1 và C một lúc rồi cầm cốc về bàn. Đến 20 giờ 25 phút, T đi về, D trả tiền bia rồi cùng H2 sang bàn của D1, C ngồi uống, nói chuyện cùng mọi người. D ngồi ghế bên phải C, C ngồi ghế bên phải L, L ngồi ghế bên phải H2. D kể với D1 *"tao học tiếng ở Hà Nội hai năm, đầu gấu nào tao cũng quen, tao chả sợ thằng nào".* Nghe vậy, L quay sang nói *"này, này đ/m mày"* rồi đứng dậy đi qua sau lưng C tới, đứng phía sau bên trái D giơ tay trái tát 01 nhát vào mặt, tay phải tát liên tiếp 02 nhát vào má và tai phải D, vừa tát L vừa chửi *"mày thích gọi ai ra đây, lúc đầu bố đã không thèm nói rồi".* Thấy vậy, mọi người đứng dậy can ngăn. D tay phải cầm chiếc cốc thủy tinh hình trụ cao 15cm, đường kính 07cm ở mặt bàn đứng dậy đập vào đầu L rơi xuống nền quán vỡ. Mọi người tiếp tục can ngăn. L với túm được cổ áo kéo ghì ấn đầu D xuống mặt bàn. Do D đánh L nên Đ cầm chiếc bát sứ tròn, đường kính 18cm, cao 07cm ở mặt bàn đập liên tiếp 02 nhát vào vùng đầu bên trái, dùng tay đấm 01 đến 02 phát vào đầu D. C, D1 cùng mọi người đẩy L, Đ ra. D đi vào bếp của quán, hai tay cầm 02 chiếc chảo kim loại, đường kính 20cm, cán bằng nhựa dài 18cm, chạy ra vung đập L nhưng không trúng, 01 chiếc rơi xuống nền quán. L cầm chiếc điếu cày tre dài 45cm, đường kính 05cm, ở dưới gầm bàn, giơ lên vụt D nhưng không trúng. Được mọi người can ngăn, D ném cái chảo còn lại xuống đất, đứng cách L khoảng 05 mét. Hai bên vẫn lời qua tiếng lại, D đi vào bếp tay phải cầm con dao phay dài 41cm (cán gỗ 14cm, lưỡi dao 27cm), rộng 6,7cm, lưỡi sắc, đầu dao vuông chạy ra chỗ L đứng ở phía cửa quán vung dao chém 01 nhát, hướng từ trên xuống dưới vào mỏm vai trái L, D tiếp tục nhảy lên vung dao chém nhát thứ hai thì L cúi xuống né bỏ chạy nên không trúng. D2 và Đ can ngăn, ôm giằng con dao D cầm nhưng không được. Đ bị dao cứa gây rách da, chảy máu ngón trỏ và ngón giữa tay phải. D vùng thoát khỏi tay D2, Đ và tiếp tục cầm dao đuổi chém 01 nhát vào sau lưng L nhưng không trúng. D tiếp tục cầm dao đuổi L chạy quanh. L cầm chiếc ghế nhựa đỏ ở chỗ bàn mé bờ ruộng giơ lên, D áp sát vung dao chém 01 nhát vào vai L. Mọi người ôm ngăn, L chạy ra phía đường, D cầm dao đuổi theo chém tiếp, L cúi người xuống tránh nên bị trúng vào cổ tay trái. L đứng dậy lùi về phía sau khoảng 03m, D cầm dao lao đến, cách khoảng 50 đến 60cm, D nhảy lên vung dao chém liên tiếp 02 nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào đỉnh đầu và đỉnh chẩm phải L. Mọi người cùng xúm vào can ngăn, ôm giằng lấy con dao ở tay D; C cầm ghế nhựa đập 02 lần vào lưng D còn L ôm đầu lùi về phía sau. Lúc này anh Đỗ Tuấn A1 nhà ở cạnh quán bia, chạy sang hô *"quán có camera, tất cả dừng lại".* Sau đó M chở L, C chở Đ đến Bệnh viện Đa khoa

huyện Quỳnh Phụ. Khi L lên xe, D nói *"Đ/m con chó rách L, hôm nay không có người can, em băm chết nó luôn, em sợ gì chúng nó".* Anh L do thương tích nặng được chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị đến ngày 13/6/2024; anh Đ bị đứt gân gấp vùng 2 ngón thứ 2, 3 bàn tay phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình đến ngày 06/6/2024; bị cáo D đau đầu, ù tai khám chữa tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình đến ngày 07/6/2024.

Kết luận giám định số 809 và 810/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, xác định: *"con dao gửi giám định có dấu vết máu người", "02 chảo và dao gửi giám định không có dấu vết đường vân".* Ngày 18/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã ra quyết định trưng cầu giám định Gen (ADN) và Viện KHHS Bộ Công an đã kết luận Gen của dấu vết máu người trên dao gửi giám định là của Nguyễn Trung L.

Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình đối với Nguyễn Trung L ngày 04/6/2024, xác nhận: *"Nguyễn Trung L vào viện lúc 21 giờ 41 phút ngày 30/5/2024 trong tình trạng có 01 vết thương vùng đỉnh chẩm phải, kích thước 10 cm; 01 vết thương vùng đỉnh đầu, kích thước 03 cm; 01 vết thương vai trái đã băng; 01 vết thương cổ tay trái đã băng, vài vết thương xây xát da vùng lưng và gối. Cắt lớp vi tính sọ não: Tụ khí nội sọ chẩm đỉnh phải tương ứng vị trí vỡ xương. Vỡ xương đỉnh chẩm phải".*

Bệnh án ngoại khoa của Nguyễn Trung L tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình (biên bản hội chẩn ngày 31/5/2024) ghi nhận: *"Bệnh nhân tỉnh, GCS 15 điểm, vết thương vùng đỉnh chẩm phải kích thước khoảng 10cm, vết thương vùng đỉnh đầu kt khoảng 03cm; 01 vết thương vai trái đã băng, vết thương cổ tay trái đã băng. CT sọ não: Tụ khí nội sọ chẩm đỉnh phải tương ứng vị trí vỡ xương. Vỡ xương đỉnh chẩm phải. Kết luận: Chấn thương sọ não, vết thương rách da đầu, vết thương cổ tay, vai trái. Hướng điều trị tiếp: Mổ xử lý vết thương rách da đầu, vết thương cổ tay, vai trái".*

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 372/KLTTCT-TTPY ngày 17/7/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình đối với thương tích của Nguyễn Trung L: *"1. Kết quả chính: Vùng đỉnh có vết sẹo nhỏ; vùng đỉnh chẩm phải có vết sẹo nhỏ; mỏm cùng vai trái có vết sẹo trung bình; mặt sau 1/3 giữa cánh tay phải có vết xây xát da đã bong vẩy biến đổi sắc tố; mặt trước cánh tay phải có vết xây xát da đã bong vẩy biến đổi sắc tố; mặt sau ngoài cổ tay trái có vết sẹo trung bình; mặt trước gối phải có đám xây xát da đã bong vẩy biến đổi sắc tố; vỡ xương đỉnh chẩm bên phải. 2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Trung L tại thời điểm giám định là 22%; Thương tích của Nguyễn Trung L: Thương tích sẹo vùng đỉnh, sẹo vùng đỉnh chẩm phải, sẹo mỏm cùng vai trái, sẹo mặt sau ngoài cổ tay trái, vỡ xương đỉnh phải do vật sắc gây nên. Thương tích xây xát cánh tay phải, gối phải: Do vật tày gây nên".*

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 380/KLTTCT-TTPY ngày 30/7/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình đối với Nguyễn Quý D: *"1. Kết quả chính: Chấn động não điều trị ổn định. 2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Quý D tại thời điểm giám định là: 01%. Chức năng nghe của tai chưa khám chuyên khoa nên không có căn cứ cho điểm tỷ lệ theo thông tư. Thương tích của Nguyễn Quý D do vật tày cứng gây nên"*.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo D cùng gia đình đã thăm hỏi và tự nguyện bồi thường cho anh L tổng số tiền 170.000.000 đồng, anh L không yêu cầu bồi thường thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 15; Điều 38; Điều 50; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57; khoản 2 Điều 102 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý D 05 năm tù về tội "Giết người", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 01/8/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/6/2025, bị cáo Nguyễn Quý D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quý D giữ nguyên kháng cáo, khai nhận thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội, xác định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; hoàn cảnh gia đình khó khăn, 3 con còn nhỏ, bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có căn cứ để xác định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, chính quyền địa phương xác nhận mẹ đẻ của bị cáo là con của liệt sỹ Bùi Sỹ Phung. Tuy nhiên, đây chỉ là tình tiết giảm nhẹ áp dụng thêm vào khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, mức án 5 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là

phù hợp, thể hiện sự nhân văn của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quý D trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quý D khai nhận thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ để xác định:

Tối ngày 30/5/2024, tại quán bia của anh Trần Anh Q ở thôn An Khoái, xã Châu Sơn, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, do mâu thuẫn về chất lượng cát mà anh Nguyễn Trung L bán cho Nguyễn Quý D nên 2 người lời qua, tiếng lại; anh L đã dùng hai tay tát 03 lần vào mặt D. Do bị tát, bị cáo D cầm cốc thủy tinh đập vào đầu anh L rơi xuống nền quán. Sau đó, anh L túm được cổ áo kéo ghì ấn đầu D xuống mặt bàn để bạn anh L là Vũ Minh Đ dùng bát đập vào đầu D; sau đó Phạm Văn C dùng ghế nhựa đập 02 lần vào lưng D, tổng tỷ lệ thương tích của D là 4%. D đi vào bếp của quán cầm hai chiếc chảo kim loại chạy vung đạp anh L nhưng không trúng và được mọi người can ngăn nên D ném chảo xuống đất và tiếp tục chạy vào bếp lấy dao phay chém nhiều nhát vào vùng đầu, vai, tay anh L gây vỡ xương đỉnh chẩm phải tỷ lệ thương tích 22%.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Quý D có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng dao sắc nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào người bị hại, với nhiều vị trí trọng yếu khác nhau trên cơ thể có thể dẫn đến chết người, việc bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo D, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong nhân dân nên cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra; các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi của nạn nhân; đã tự nguyện khắc phục hậu quả; bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận mẹ đẻ của bị cáo là con của liệt sỹ Bùi Sỹ Phung. Tuy nhiên, đây chỉ là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cấp phúc thẩm áp dụng thêm cho bị cáo. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 5 năm tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử xét không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quý D; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 06/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên), cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 15; Điều 38; Điều 50; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý D 05 (Năm) năm tù về tội "Giết người", thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2024.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quý D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VCT&KSXXPT tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TTG số 2 - Công an tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo (qua TTG);
- Lưu HS, PHCTP.

Nguyễn Tiến Dũng